

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 136/2020/HS -ST.

Ngày 17 - 11- 2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2020/TLST - HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Đoàn H**, sinh năm 1981, tại Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T (đã chết) và bà Trần Thị M; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 7 năm 2020 đến ngày 04 tháng 8 năm 2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phủ Lý.

**\* Người làm chứng:** Anh Dương Hữu H, sinh năm 1972. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 7 giờ 15 phút ngày 29/7/2020 Trần Đoàn H điều khiển xe mô tô BKS: 53X2-4490 đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam để uống thuốc Methadone. Khi đến cổng Trung tâm, H gặp một nam thanh niên tên là L khoảng 30 tuổi (H không biết rõ họ tên, địa chỉ) rủ H góp tiền mua ma túy để sử dụng. H đồng ý và đưa cho L 200.000đ. L cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi trước, H điều khiển xe mô tô đi sau. Khi đến đoạn đường thuộc xóm 2, xã L, thành phố Phủ Lý, L bảo H đứng đợi sau đó đi khoảng 30 phút quay lại đưa cho H 01 vỏ bao thuốc lá Craven màu đỏ trắng. H biết bên trong vỏ bao thuốc lá có ma túy nên cầm lấy cất vào túi quần bên phải phía trước. Trong lúc H đứng đợi L đi mua xi lanh thì tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý làm nhiệm vụ phát hiện H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. H tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Craven màu trắng đỏ, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng H khai nhận đó là gói ma túy H cất giữ mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa H về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

**- Vật chứng, tài sản thu giữ:** 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Craven màu trắng đỏ; số tiền 3.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 ví giả da màu đen; 01 xe mô tô đeo BKS: 53X2 – 4490; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy BKS: 53X2 - 4490 mang tên Võ Thị Thu N; 01 căn cước công dân và 01 thẻ MMT đều mang tên Trần Đoàn H.

Ngày 29/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đoàn H tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 138/PC09-MT ngày 02/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “ mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,136 gam, loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKS-PL ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Đoàn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Đoàn H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đoàn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Đoàn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo không tranh luận, không bào chữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Đoàn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản

bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, tại xóm 2, xã L, thành phố Phủ Lý, Trần Đoàn H cất giấu trái phép trong túi quần bên phải khối lượng 0,136 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Đoàn H đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố và luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng, bản thân đang uống Methadone để cai nghiện ma túy mà lại phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đã ăn năn hối cải và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo lại đang mắc bệnh mạn tính HIV giai đoạn 2 phải điều trị thường xuyên, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo đã chết 12 năm, mẹ già yếu thường xuyên ốm đau bệnh tật hiện đang thờ cúng liệt sỹ Trần Văn Th (là em ruột của ông nội bị cáo) nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá về hình phạt:

Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bị cáo mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, đồng thời là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc khi lượng hình để vừa giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích vừa có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của Trần Đoàn H đã hoàn trả sau giám định và bao gói là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Dreem II, BKS 53X2-4490 H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Võ Thị Thu N, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã xác định H mua lại của một người không quen biết tại thôn M, xã TL, huyện B, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, không xác định được địa chỉ hiện tại của Võ Thị

Thu N vì vậy cần xác định là tài sản hợp pháp của H, H sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện để đi mua ma túy sử dụng vì vậy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước kèm theo đăng ký mô tô mang tên Võ Thị Thu N có số: 0383673.

Đối với số tiền 3.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 căn cước công dân và 01 thẻ MMT đều mang tên Trần Đoàn H là tài sản, giấy tờ hợp pháp của H không liên quan đến hành vi phạm tội vì vậy cần trả lại cho H.

Đối với người thanh niên H khai tên là L đã mua và đưa ma túy cho H để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Liêm Chính và công an xã Liêm Chung tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng này. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý đối với người tên là L (theo H khai) trong vụ án này.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 105; 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Đoàn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2020.

[2] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi: “ Mẫu vật hoàn trả QT01” số: 138/PC09-MT. tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Đỗ Thị Hồng Hạnh, Trần Thị Thu Hiền, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đại Hữu, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; 01 (một) vỏ bao thuốc lá CRAVEN, màu trắng đỏ.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe máy Dreem II, màu sơn nâu, đeo biển kiểm soát 53X2-4490, xe cũ đã qua sử dụng. Số khung nguyên thủy: RLPDCCGKUM??090167 (tại vị trí ký tự “??” còn có ký tự số hoặc chữ không tái hiện được). Số máy nguyên thủy:...5T190167 (không tái hiện được hết số máy nguyên thủy). Theo Bản kết luận giám định số 38/PC09-SKSM, ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kèm 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số: 0363873.

Trả lại cho Trần Đoàn H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI1: 359601080670003/01, số IMEI 2: 359602080670003/01; số SN: R58J61NGFBL,

điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân số: 035081002407; 01 (một) thẻ MMT VIETNAM số: 0350081002470 đều mang tên Trần Đoàn H.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phú Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Lý ngày 13/11/2020 và ủy nhiệm chỉ số 65 lập ngày 13/11/2020).

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Đoàn H phải nộp 200.000đ.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phú Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phú Lý;
- Cơ quan Thi hành án HS Công an TP Phú Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phú Lý;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Mai Oanh**

